

Số: 126 /PBHC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2011

GỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 11722
Giờ: Ngày 13 tháng 04 năm 2011

THÔNG BÁO

Về: Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011
của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Ngày 08/04/2011 Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần, mã chứng khoán DPM, đã tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011. Tổng công ty xin công bố thông tin về Nghị quyết phiên họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp: 297 người, sở hữu và đại diện cho 295.041.652 cổ phần, chiếm 78,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập tại ngày đăng ký cuối cùng 28/02/2011.

Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP đã quyết nghị các nội dung theo chương trình nghị sự với kết quả như sau:

1. Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2010 với các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng sản xuất

- + Urê Phú Mỹ: 807.129 tấn - đạt 109% kế hoạch, tăng 7% so với năm 2009.
- + Amoniắc dư: 28.252 tấn - đạt 113% kế hoạch.
- + Bao bì: 27,59 triệu bao - đạt 102% kế hoạch, tăng 6% so với năm 2009.

- Sản lượng nhập khẩu: 144.313 tấn, đạt 96% kế hoạch.

- Sản lượng kinh doanh

- + Urê Phú Mỹ: 806.152 tấn - đạt 107% kế hoạch, tăng 12% so với năm 2009.
- + Amoniắc dư: 24.605 tấn - đạt 98% kế hoạch
- + Bao bì: 27,22 triệu bao - đạt 101% kế hoạch, tăng 3% so với năm 2009.
- + Xuất nhập khẩu và kinh doanh khác: 264.939 tấn, đạt 104% kế hoạch.

- Tổng doanh thu: 6.999 tỷ đồng - đạt 124% kế hoạch, tăng 2,5% so với năm 2009.

- Lợi nhuận trước thuế: 1.922 tỷ đồng - đạt 191% kế hoạch, tăng 26% so với năm 2009.

- Lợi nhuận sau thuế: 1.703 tỷ đồng - đạt 184% kế hoạch, tăng 26% so với năm 2009.

- Nộp ngân sách nhà nước: 288 tỷ đồng, đạt 121% kế hoạch.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.312.111 cổ phần, đạt 98,06 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

a. Kế hoạch sản xuất :

- Urê: 770.000 tấn,
- Bao bì: 28,3 triệu bao.

b. Kế hoạch kinh doanh

- Urê: 800.000 tấn.
- Xuất nhập khẩu phân bón, kinh doanh hóa chất và sản phẩm khác: 320.000 tấn
- Bao bì: 28,3 triệu bao.

c. Kế hoạch Tài chính

- Vốn điều lệ: 3.800 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu: 7.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.570 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 1.430 tỷ đồng
- Nộp ngân sách nhà nước: 304 tỷ đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 269.396.853 cổ phần, đạt 91,31 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2010 của Hội đồng quản trị

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 284.477.651 cổ phần, đạt 96,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Phương án phân phối lợi nhuận 2010:

Lợi nhuận sau thuế trong phương án phân phối gồm lợi nhuận sau thuế năm 2009 chưa phân phối chuyển sang và lợi nhuận sau thuế thực hiện của năm 2010:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận (đ)
1	Lợi nhuận năm 2009 chuyển sang		39.630.554.203
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2010 dùng để phân phối	(2=2.1-2.2-2.3)	1.696.523.126.247
2.1	Lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính 2010		1.703.175.990.418
2.2	Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết năm 2010 chưa nhận được		4.811.771.816
2.3	Lợi nhuận để lại các công ty cổ phần trích lập các quỹ		1.841.092.355
3	Trích lập các quỹ từ LNST 2010	(3=3.1+3.2+3.3+3.4)	949.785.032.061
3.1	Trích quỹ dự phòng tài chính	(3.1=2*10%)	169.652.312.625
3.2	Trích quỹ đầu tư phát triển	(3.2=2*35%)	593.783.094.187
3.3	Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi, thường ban quản lý, điều hành	(3.3=2*5%)	84.826.156.312
3.3.1	Quỹ phúc lợi		41.564.816.593
3.3.2	Quỹ khen thưởng		41.564.816.593

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận (đ)
3.3.3	Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành		1.696.523.126
3.4	Trích quỹ khen thưởng bổ sung phần lợi nhuận vượt KH		101.523.468.937
3.4.1	Phần vượt từ 0-10% lợi nhuận (trích 5% LN vượt)		4.635.000.000
3.4.2	Phần vượt từ 10-20% lợi nhuận (trích 10% LN vượt)		9.270.000.000
3.4.3	Phần vượt trên 20% lợi nhuận (trích 15% LN vượt)		87.618.468.937
4	Lợi nhuận năm 2010 sau khi trích lập các quỹ	(4=2-3)	746.738.094.187
5	Tổng lợi nhuận năm 2009 và 2010 dành chia cổ tức	(5=1+4)	786.368.648.389
6	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	(20% mệnh giá cổ phần)	755.295.480.000
	<i>Cổ tức trên mỗi CP (VNĐ/CP)</i>		2.000
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2011	(7=5-6)	31.073.168.389

Tổng công ty đã thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 là 10%/mệnh giá và sẽ chi tiếp cổ tức bằng tiền 10%/mệnh giá trong quý 2/2011.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 279.404.531 cổ phần, đạt 94,47 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 15%/mệnh giá cổ phiếu .
- Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ: 10% Quỹ dự phòng tài chính, 35% Quỹ đầu tư phát triển và 8% Quỹ khen thưởng phúc lợi.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2011 vượt kế hoạch năm, cho phép Tổng công ty được trích bổ sung Quỹ khen thưởng với các mức lũy tiến như sau: Vượt kế hoạch từ 0% đến 10%, được trích 5% phần lợi nhuận vượt đó; vượt kế hoạch từ 10%-20%, được trích 10% phần lợi nhuận vượt đó; vượt kế hoạch trên 20%, được trích 15% phần lợi nhuận vượt đó.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 275.502.397 cổ phần, đạt 93,38 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

6. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2010 và dự toán cho năm 2011:

- Báo cáo thực hiện năm 2010: 7.071.023.269 đồng
- Dự toán Quỹ tiền lương, thù lao và thưởng năm 2011: 6.480.439.000 đồng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 283.617.765 cổ phần, đạt 96,13 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2010 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2011 là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, với mức phí kiểm toán tương đương 57.000 USD trở xuống (chưa thuế).

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 279.070.261 cổ phần, đạt 94,59 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

8. Phê chuẩn các quyết định của Hội đồng quản trị: quyết định bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Bùi Minh Tiến có hiệu lực kể từ ngày 04/01/2011, quyết định bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Cao Hoài Dương có hiệu lực kể từ ngày 08/02/2011, quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc đối với ông Cao Hoài Dương có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2010.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 284.140.371 cổ phần, đạt 96,31 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

9. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Tổng công ty:

a. Sửa đổi điều khoản về trụ sở chính:

Chấp thuận cho Tổng công ty chuyển địa chỉ trụ sở chính về số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, TP Hồ Chí Minh và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định thực hiện khi công trình tòa nhà văn phòng số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, TP Hồ Chí Minh hoàn thành; ghi sửa đổi tương ứng khoản 2, Điều 2 Điều lệ Tổng công ty về trụ sở chính.

b. Sửa đổi điều khoản về ngành nghề kinh doanh:

Khoản 1. Điều 3 được điều chỉnh như sau:

- Sản xuất phân bón, amoniac lỏng;
- Kinh doanh phân bón, amoniac lỏng, khí công nghiệp và các sản phẩm hóa chất khác (bán buôn);
- Các dịch vụ kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh phân bón và các sản phẩm hóa chất có liên quan;
- Sản xuất và kinh doanh điện;
- Kinh doanh bất động sản;
- Mua bán hàng nông – lâm sản;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa;
- Chế biến các sản phẩm dầu khí;
- Chế biến khoáng sản;
- Đào tạo nghề;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Bốc xếp hàng hóa cảng biển, bốc xếp hàng hóa cảng sông;
- Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ đại lý vận tải đường biển;
- Lưu giữ hàng hóa;
- Sản xuất các sản phẩm hóa chất khác;
- Sản xuất khí công nghiệp;
- Kinh doanh phân bón, amoniac lỏng, khí công nghiệp và các sản phẩm hóa chất khác (bán lẻ).

c. Bổ sung vào điều khoản về Chủ tịch Hội đồng quản trị:

Bổ sung quy định tại Điều 26 Điều lệ: bổ sung chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị để giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức, điều hành công việc của Hội đồng quản trị theo phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

d. Bổ sung vào Điều 17 Điều lệ Tổng công ty về thể thức tiến hành lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản quy định: “khi Tổng công ty lấy ý kiến cổ đông bằng văn

bản, quá thời hạn gửi văn bản ý kiến nếu Tổng công ty không nhận được ý kiến của cổ đông thì được xem là cổ đông đó có ý kiến tán thành nội dung lấy ý kiến”.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 282.635.991 cổ phần, đạt 95,80 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

10. Thông qua các nội dung cập nhật Chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.131.381 cổ phần, đạt 98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 08/04/2011.

Trân trọng thông báo.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ CHỦ TỊCH**

HỘ ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Hiền

7.d

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGĐ, BKS;
- Ban TCKT, TT&TT;
- Lưu VT, VPHĐQT.

